

THIẾT BỊ

CABIN THANG MÁY



MODEL

CABIN TIÊU CHUẨN



Model: **AP 01S**

Thiết kế cabin

Vách: Inox vân tóc, inox gương.

Cửa: Inox gương.

Trần: Inox gương, nhựa, đèn LED.

Sàn: Đá tự nhiên.

Tay vịn: Ống inox.

Bảng điều khiển: Inox vân tóc, hiển thị ma trận điểm LED.

Lưu ý: để lát sàn đá hoa văn lựa chọn kích thước cabin tối thiểu $\geq 1200 \times 1200 \text{mm}$.
Màu sắc thực tế có thể hơi khác trong ảnh.



Model: **AP 02S**

Thiết kế cabin

Vách: Inox vân tóc, inox gương.

Cửa: Inox gương.

Trần: Inox vân tóc, inox gương, nhựa, đèn LED.

Sàn: Đá tự nhiên.

Tay vịn: Ống inox.

Bảng điều khiển: Inox vân tóc, hiển thị ma trận điểm LED.

Lưu ý: để lát sàn đá hoa văn lựa chọn kích thước cabin tối thiểu $\geq 1200 \times 1200 \text{mm}$.
Màu sắc thực tế có thể hơi khác trong ảnh.



Model: **AP 03S**

Thiết kế cabin

Vách: Inox vân tóc, inox gương.

Cửa: Inox gương.

Trần: Inox vân tóc, inox gương, nhựa, đèn LED.

Sàn: Đá tự nhiên.

Tay vịn: Ống inox.

Bảng điều khiển: Inox vân tóc, hiển thị ma trận điểm LED.

Màu sắc thực tế có thể hơi khác trong ảnh.



Model: **AP 04S**

Thiết kế cabin

Vách: Inox vân tóc, inox gương.

Cửa: Inox gương.

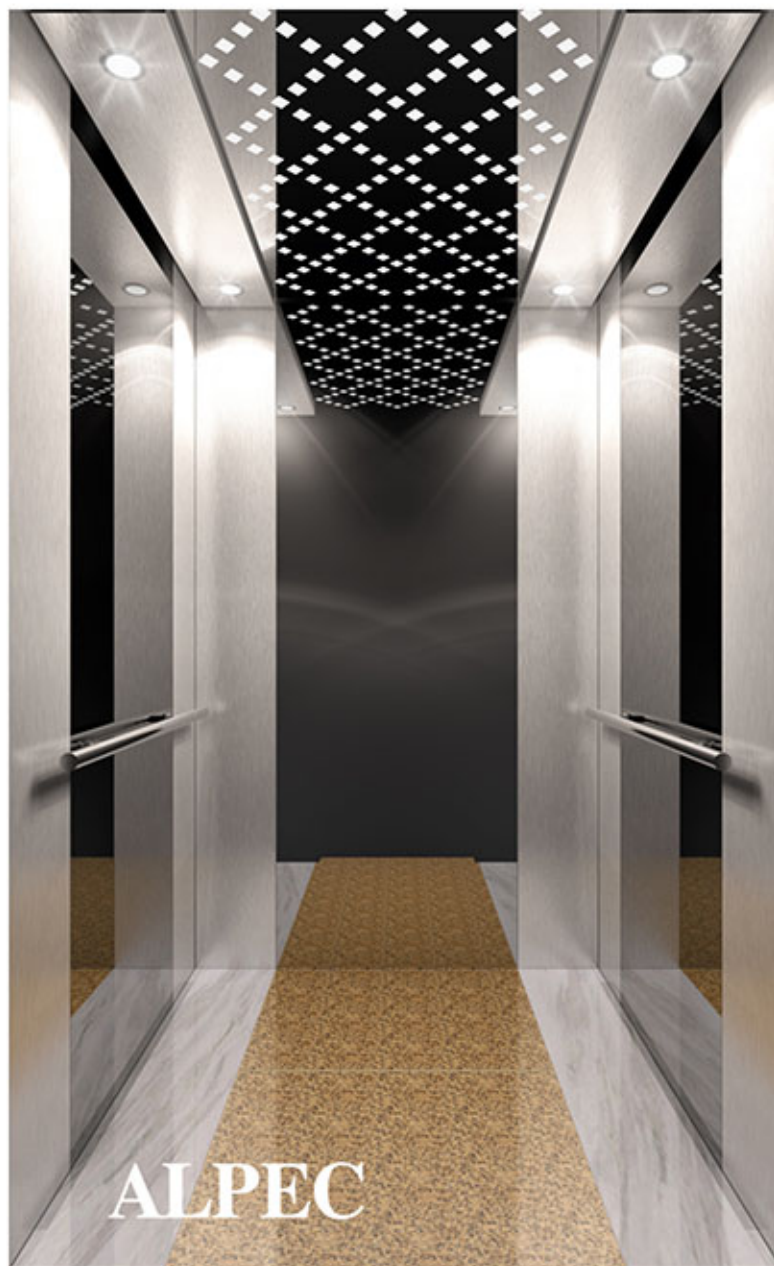
Trần: Inox gương, nhựa, đèn LED.

Sàn: Đá tự nhiên.

Tay vịn: Ống inox.

Bảng điều khiển: Inox vân tóc, hiển thị ma trận điểm LED.

Màu sắc thực tế có thể hơi khác trong ảnh.



Model: **AP 05S**

Thiết kế cabin

Vách: Inox vân tóc, inox gương.

Cửa: Inox gương.

Trần: Inox vân tóc, inox gương, nhựa, đèn LED.

Sàn: Đá tự nhiên.

Tay vịn: Ống inox.

Bảng điều khiển: Inox vân tóc, hiển thị ma trận điểm LED.

Màu sắc thực tế có thể hơi khác trong ảnh.



Model: **AP 06S**

Thiết kế cabin

Vách: Inox vân tóc, inox gương.

Cửa: Inox gương.

Trần: Inox gương, nhựa, đèn LED.

Sàn: Đá tự nhiên.

Tay vịn: Ống inox.

Bảng điều khiển: Inox vân tóc, hiển thị ma trận điểm LED.

Màu sắc thực tế có thể hơi khác trong ảnh.



Model: **AP 07S**

Thiết kế cabin

Vách: Inox vân tóc, inox gương.

Cửa: Inox gương.

Trần: Inox vân tóc, inox gương, nhựa, đèn LED.

Sàn: Đá tự nhiên.

Tay vịn: Ống inox.

Bảng điều khiển: Inox vân tóc, hiển thị ma trận điểm LED.

Lưu ý: để lát sàn đá hoa văn lựa chọn kích thước cabin tối thiểu $\geq 1200 \times 1200 \text{mm}$.
Màu sắc thực tế có thể hơi khác trong ảnh.



Model: **AP 08S**

Thiết kế cabin

Vách: Inox vân tóc, inox gương.

Cửa: Inox gương.

Trần: Inox gương, nhựa, đèn LED.

Sàn: Đá tự nhiên.

Tay vịn: Ống inox.

Bảng điều khiển: Inox vân tóc, hiển thị ma trận điểm LED.

Lưu ý: để lát sàn đá hoa văn lựa chọn kích thước cabin tối thiểu $\geq 1200 \times 1200 \text{mm}$.
Màu sắc thực tế có thể hơi khác trong ảnh.



Model: **AP 09S**

Thiết kế cabin

Vách: Inox vân tóc, inox gương.

Cửa: Inox gương.

Trần: Inox gương, nhựa, đèn LED.

Sàn: Đá tự nhiên.

Tay vịn: Ống inox.

Bảng điều khiển: Inox vân tóc, hiển thị ma trận điểm LED.

Lưu ý: để lát sàn đá hoa văn lựa chọn kích thước cabin tối thiểu $\geq 1200 \times 1200 \text{mm}$.
Màu sắc thực tế có thể hơi khác trong ảnh.



Model: **AP 10S**

Thiết kế cabin

Vách: Inox vân tóc, inox gương.

Cửa: Inox gương.

Trần: Inox gương, nhựa, đèn LED.

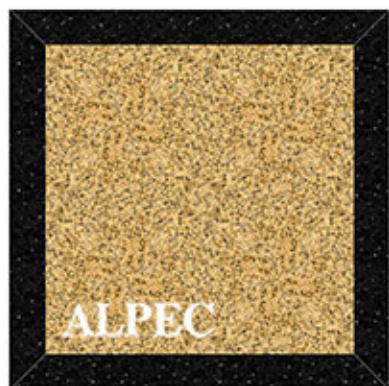
Sàn: Đá tự nhiên.

Tay vịn: Ống inox.

Bảng điều khiển: Inox vân tóc, hiển thị ma trận điểm LED.

Màu sắc thực tế có thể hơi khác trong ảnh.

SÀN ĐÁ CABIN TIÊU CHUẨN



Model: **AP 01F**



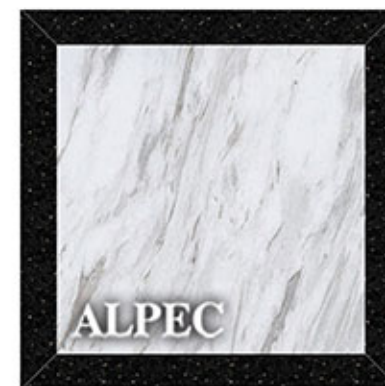
Model: **AP 02F**



Model: **AP 03F**



Model: **AP 04F**



Model: **AP 05F**

**BẢNG ĐIỀU KHIỂN
CABIN & CỬA TẦNG**

TIÊU CHUẨN



Model
AP-117C



Model
AP-117L



Model
AP-118C



Model
AP-118L



Model
AP-119C



Model
AP-119L

KHUNG CỬA TẦNG

TIÊU CHUẨN



Khung cửa tầng sảnh



Khung cửa các tầng khác

THANKS YOU!